

LỰC LƯỢNG DÂN QUÂN TỰ VỆ QUẢNG BÌNH GIỮ VỮNG HUYẾT MẠCH GIAO THÔNG CHI VIỆN CHIẾN DỊCH HỒ CHÍ MINH

TẠ TRUNG NGHĨA

Trung tâm Ứng dụng và Thống kê KH&CN Quảng Bình

Trong lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc ta, địa bàn Quảng Bình luôn là vùng đất giữ vị trí chiến lược quan trọng, bởi nơi đây hội tụ đủ các yếu tố thiên thời, địa lợi, nhân hòa để tổ chức Nhân dân kháng chiến. Những năm kháng chiến chống Mỹ, Quảng Bình là cầu nối giữa miền Bắc xã hội chủ nghĩa và tiền tuyến lớn miền Nam, vừa là tuyến đầu của miền Bắc, vừa là hậu phương trực tiếp của miền Nam, nơi khởi nguồn tuyến vận tải chiến lược Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh huyền thoại. Bao nhiêu nhân lực, vật lực chi viện cho chiến trường đều phải vận chuyển qua mảnh đất này. Vì vậy, Quảng Bình là nơi địch tập trung đánh phá ác liệt nhất, được mệnh danh là vùng “đất lửa”. Thế nhưng, bằng những nỗ lực phi thường của quân và dân Quảng Bình đã phá được thế độc tuyến, đơn luồng; bảo đảm tốt nhiệm vụ giao thông vận tải. Năm 1972, mặc dù địch đánh phá, ngăn chặn và phong tỏa ác liệt hơn các năm trước, nhưng lực lượng bảo đảm giao thông vận tải trên địa bàn vẫn vượt qua mọi hy sinh, gian khổ, cùng với hậu phương lớn miền Bắc vận chuyển vào chiến trường 274.495 tấn hàng hóa. Tổng khối lượng hàng hóa vận chuyển trong 8 năm chống chiến tranh phá hoại trên tuyến vận tải quân sự từ miền Bắc qua Quảng Bình chuyển giao cho Đoàn 559 là gần 7 triệu tấn.

Quảng Bình, nhiệm vụ đảm bảo giao thông, đẩy mạnh chi viện chiến trường là nhiệm vụ thường xuyên. Tuy nhiên, trong bối

cảnh miền Nam đang tập trung mở những chiến dịch lớn thì nhiệm vụ chi viện chiến trường diễn ra hết sức quyết liệt.

Lúc này, trên mặt trận Trị Thiên, cuộc chiến đấu chống địch phản kích tái chiếm các vùng giải phóng của quân và dân ta đang diễn ra hết sức quyết liệt; bộ đội chiến trường đang cần đạn, cần gạo - tiền tuyến khẩn thiết kêu gọi hậu phương chi viện.

Trước tình hình nóng bỏng đó, Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Bình họp khẩn ra Nghị quyết xác định: “Nhiệm vụ bảo đảm giao thông vận tải trở thành nhiệm vụ đột xuất số 1 của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta. Mặt trận giao thông vận tải đã trở thành mặt trận chiến đấu quyết liệt hàng ngày, hàng giờ giữa ta và địch và ngày sẽ quyết liệt hơn cho đến khi chiến tranh kết thúc thắng lợi”.

Thực hiện quyết tâm phá thế phong tỏa “án ngữ Hoàng Sơn” của địch theo tinh thần Nghị quyết Thường vụ Tỉnh ủy, Ban chỉ huy bảo đảm giao thông vận tải tỉnh quyết định mở 4 tuyến tiếp nhận và chuyển tải ở khu vực Bắc Gianh, lập 3 trạm tiếp chuyển và các kho chứa hàng hóa từ Bắc Gianh đến Nam Long Đại. Theo kế hoạch tổ chức lực lượng và phân công trách nhiệm của Tỉnh ủy, lực lượng vũ trang địa phương có nhiệm vụ đánh địch bảo vệ giao thông vận tải phải có quyết tâm chiến đấu cao, bảo vệ bằng được các tuyến xung yếu, các đợt vận chuyển tập trung, quan trọng; đồng thời lấy dân quân tự vệ làm lực lượng nòng cốt trong nhiệm vụ bảo đảm giao thông và vận

chuyển hàng hóa trên địa bàn địa phương, đơn vị mình...

Để hoàn thành trọng trách được giao, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh gấp rút củng cố tổ chức lực lượng, tăng cường trang bị vũ khí cho lực lượng vũ trang, chỉ trong một thời gian ngắn, dân quân tự vệ phát triển lên gần 6 vạn người (xấp xỉ bằng 15% dân số), trong đó có 60% được biên chế vào lực lượng chiến đấu, trang bị hơn 18.000 khẩu súng các loại. Trên các khu vực xung yếu được tăng cường 2.500 súng bộ binh và hỏa lực đi cùng. Tính bình quân cứ 3 dân quân tự vệ được trang bị 1 súng.

Trong 4 tuyến tiếp chuyển thì tuyến đường biển Hòn La - Bắc Gianh có một ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Theo kế hoạch Trung ương giao, Quảng Bình sẽ tổ chức lực lượng tiếp nhận lương thực viện trợ của nước bạn Trung Quốc đến từ đường biển và vịnh Hòn La được chọn làm nơi tàu bạn neo lại để giao hàng... Thực hiện chiến lược của Trung ương, Thường vụ Tỉnh ủy đã thông qua kế hoạch tiếp nhận và chuyển tải khu vực Hòn La - Bắc Gianh, lấy tên là “Chiến dịch Hòn La”, mang mật danh KHR1; lập Ban chỉ đạo chiến dịch tỉnh, chịu trách nhiệm phân công nhiệm vụ, huy động lực lượng, phương tiện và điều hành mọi hoạt động của chiến dịch. Đối với nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ chiến dịch, bên cạnh các đơn vị phòng không, pháo binh của lực lượng bộ đội địa phương, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh quyết định điều động toàn bộ các phân đội trực chiến dân quân tự vệ hai huyện Quảng Trạch, Bố Trạch, hình thành các cụm hỏa lực phòng không, bố trí trận địa sẵn sàng đánh máy bay Mỹ, bảo vệ các tuyến vận chuyển, các điểm tập kết phương tiện, hàng hóa vào kho bên trên khu vực Bắc Gianh - Hòn La; chỉ thị cơ quan quân sự các huyện Quảng Trạch, Bố Trạch, thị xã Đồng Hới phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành huy động lực

lượng dân quân các xã biển và tự vệ Công ty vận tải cơ giới đường thủy, Xí nghiệp đánh cá Sông Gianh, Nhật Lệ..., thành lập các đại đội hỏa tuyến làm nhiệm vụ trên tàu bạn và trên bờ, tổ chức các đội vận chuyển hàng hóa trên biển theo từng tuyến bằng lực lượng, phương tiện của địa phương, đơn vị mình...

Không khí chuẩn bị cho “Chiến dịch Hòn La” diễn ra hết sức sôi động, khẩn trương, cuốn hút sự quan tâm và tham gia của dân quân toàn tỉnh. Tất cả như sắp bước vào một trận đánh lớn có tính chất quyết định!

Ngày 25 tháng 5 năm 1972, theo điện báo của Trung ương, tàu Hồng Kỳ 150 chở 6.000 tấn gạo của nhân dân Trung Quốc đã xuất phát; lập tức Ban chỉ đạo chỉ thị cho toàn bộ lực lượng tham gia chiến dịch tập kết lực lượng, phương tiện tại các vị trí đã quy định, sẵn sàng vào trận.

Ngày 29 tháng 5, tàu Hồng Kỳ 150 tiến vào vịnh thả neo cách Đảo La 150 mét về phía tây - Chiến dịch Hòn La bắt đầu.

Hơn 7 tháng đọ sức với quân dân Quảng Bình trên khu vực Hòn La (từ tháng 6 năm 1972 đến ngày 15 tháng 1 năm 1973), kẻ thù đã huy động hàng nghìn lần chiếc máy bay, tàu chiến hiện đại, điên cuồng dội xuống một khối lượng lớn bom đạn đủ loại hòng chặn đứng, bóp nghẹt tuyến chuyển tải Hòn La - Bắc Gianh. Quyết tâm vượt qua mọi thủ đoạn ngăn chặn của máy bay, tàu chiến Mỹ, lực lượng chuyển tải đã sáng tạo tìm ra nhiều phương án vận chuyển hết sức táo bạo: Từ vận tải cơ giới chuyển sang thuyền gỗ chèo tay, từ sử dụng trực tời kéo gạo vào bờ đến dùng thuyền nan để vô hiệu hóa thủy lôi, từ trường Mỹ, từ “lao dọc” chuyển sang “lao ngang”..., rồi lợi dụng gió mùa Đông Bắc để thả gạo trôi vào bờ... Có thể nói, trên tuyến chuyển tải số 1 này, mỗi tập thể là một trụ thép vững vàng, mỗi con người là một dũng sĩ quyết thắng. Đảng bộ và quân dân

xã Cảnh Dương xứng đáng ở vị trí đi đầu, tiêu biểu cho ý chí “lấy thuyền nan thắng thủy lôi giặc Mỹ; chiến sĩ tự vệ Hồ Tiến Quốc, mỗi ngày bơi trên biển 5-6 giờ liền từ Hòn La, Hòn Nôm vào bãi ngang Thọ Sơn để nghiên cứu dòng chảy, xác định vị trí đặt trục tời cho phù hợp, được đồng đội mệnh danh là “con cá Kinh Hòn La”; Nguyễn Trọng Thề, xã đội phó xã Quảng Phúc, lặn xuống 11 sải nước nhiều lần để tìm bằng được thi thể bộ đội hy sinh; đồng chí Hồ Lay, tự vệ Xí nghiệp đánh cá Nhật Lệ tình nguyện làm hoa tiêu cho tàu phóng từ phá thủy lôi, hy sinh oanh liệt; 5 đội viên hỏa tuyến xã Nhân Trạch gan dạ chèo xuồng từ tàu bạn sang Đảo La dập lửa cứu gạo dưới làn bom đạn địch từ trực thăng bắn chặn, hành động dũng cảm đó được các thủy thủ Trung Quốc trên tàu Hồng Kỳ vô cùng khâm phục... Noi gương tinh thần quả cảm của lực lượng vận chuyển, lực lượng chiến đấu bảo vệ chiến dịch ngày đêm bám trụ trận địa, kịp thời đánh trả mọi hành động đánh phá ngăn chặn của không quân, hải quân Mỹ, bắn rơi, bắn cháy 1 tàu chiến và 7 máy bay các loại, góp phần đuổi địch ra xa, hỗ trợ đắc lực cho các hoạt động trên tuyến chuyển tải.

Hơn 200 ngày đêm đổ sức đầu trí với kẻ thù tàn bạo và hiểm ác, lực lượng tham gia chiến dịch Hòn La đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Trung ương và Đảng bộ, quân dân toàn tỉnh tin cậy giao phó: 21.000 tấn gạo đã được tiếp nhận và kịp chuyển vào chiến trường cho bộ đội. Chiến dịch Hòn La - một trận đánh lớn, dài ngày trên quê hương Hai giới đã kết thúc thắng lợi.

Cùng với tuyến chuyển tải số 1 (R1), trên 3 tuyến chuyển tải đường bộ, đường sông và đường sắt, tỉnh Quảng Bình đã huy động hơn 4.000 bộ đội địa phương, dân quân tự vệ, công nhân trực tiếp làm nhiệm vụ bốc dỡ, vận chuyển được 2.200 tấn gạo và hàng nghìn tấn

hàng hóa quân sự ở các chân hàng, kho tàng từ Quảng Trường, Quảng Thuận, Minh Cẩm, Lệ Sơn vào Khương Hà, Ngân Sơn, Bình trạm 14 và khu vực Nam Gianh... Mở 4 tuyến chuyển tải để phá thế phong tỏa của đế quốc Mỹ, quân và dân Quảng Bình đã nêu cao tinh thần “Vì cả nước, với cả nước”, chấp nhận hy sinh gian khổ, làm tròn nghĩa vụ và trách nhiệm của một tinh hậu phương trực tiếp đối với tiền tuyến lớn anh hùng và Trị - Thiên ruột thịt.

Ngay từ đầu tháng 1 năm 1973, Trung ương đã chỉ thị cho Quảng Bình chuẩn bị tham gia một chiến dịch vận tải lớn khi địch ngừng bắn - lấy mật danh “Ngày N”, khối lượng hàng hóa tiếp nhận khoảng 20 vạn tấn. Thực hiện chỉ thị của Thường vụ Tỉnh ủy và kế hoạch của Ban chỉ huy thống nhất giao thông vận tải tỉnh, từ 5 giờ ngày 15 tháng 1, toàn bộ lực lượng, phương tiện tham gia chiến dịch đã tập kết đầy đủ tại các vị trí quy định và khẩn trương bắt tay vào nhiệm vụ. Các đội xung kích giao thông vận tải của dân quân tự vệ cùng Nhân dân dọc tuyến Quốc lộ 1A, 15A gấp rút sửa chữa đường sá, lắp hố bom, chuẩn bị bến bãi và tham gia bốc vác hàng hóa; phối hợp hỗ trợ bộ đội công binh bắc cầu phao bảo đảm vận tải cơ giới qua sông Roòn, sông Long Đại, sông Gianh, ngăn sông làm ngầm cầu Dài ở Đồng Hới... Cả tỉnh sôi động như một công trường lớn, cuốn hút tất cả mọi người dân Quảng Bình vào cuộc với tư thế của người chiến thắng. Sau hơn một tháng tham gia chiến dịch, quân và dân toàn tỉnh đã tiếp nhận và chuyển tiếp ra các chiến trường B, C hơn 22.000 tấn hàng hóa, tạo chân hàng chiến lược cho các năm sau.

Để tiếp tục phục vụ yêu cầu chi viện tiền tuyến, trong thời gian ngắn từ cuối năm 1973 đến cuối năm 1974, đầu năm 1975, cán bộ, chiến sĩ tự vệ ngành giao thông đã phối hợp chặt chẽ với các ngành, địa phương chủ động tận dụng lực lượng và vật liệu tại chỗ, khẩn

trương sửa chữa, nâng cấp và mở mới hệ thống đường sá, cầu cống, luồng tuyến, cảng sông, biển trên địa bàn tỉnh. Mặc dù còn hạn chế về vốn đầu tư và kỹ thuật, nhưng với sự nỗ lực của quân dân các địa phương trong tỉnh đã khôi phục, mở rộng, đưa vào sử dụng được 150km đường liên thôn, liên huyện, liên xã; 23 cầu cống trên các trục đường chính được phục hồi vững chắc... Cùng với tuyến đường bộ, 215km đường sông cũng được khai thông luồng lạch, bảo đảm an toàn; các cảng Gianh và Đồng Hới nhờ có đầu tư trang bị thêm vật tư kỹ thuật nên năng lực tiếp nhận, bốc dỡ hàng hóa được nâng lên một bước, nhờ vậy, khả năng vận chuyển hàng hóa trên các tuyến giao thông của tỉnh đã được cải thiện đáng kể... Năm 1973, tổng khối lượng hàng hóa địa phương vận chuyển được gần 40 vạn tấn, năm 1974 tăng lên gần gấp đôi; cả 3 năm từ 1973 đến 1975, trên 1 triệu tấn hàng hóa đã được tiếp nhận, vận chuyển qua địa bàn tỉnh an toàn, đáp ứng yêu cầu chi viện chiến trường và phục vụ kịp thời cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trong khí thế hào hùng của cả nước ra quân vào trận đánh cuối cùng, tháng 2 năm 1975, Nhân dân Quảng Bình hân hoan đưa tiễn 1.505 cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang tỉnh bổ sung cho quân chủ lực tiến vào chiến trường trực tiếp tham gia chiến đấu trong cuộc Tổng tiến

công và nổi dậy mùa xuân năm 1975. Trên địa bàn tỉnh, hàng hóa, phương tiện vật chất kỹ thuật theo chân bộ đội hành quân từ hậu phương lớn đi qua Quảng Bình nườm nượp suốt ngày đêm; trên các tuyến đường bộ, đường sông, bến cảng... xe cộ, tàu thuyền ra vào tấp nập, quân dân cả tỉnh dồn hết sức mình đưa nhanh hàng ra phía trước; hướng ra chiến trường, hàng trăm cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang Quảng Bình nô nức làm đơn tình nguyện xung phong vào Nam giết giặc lập công...

Ngày 10 tháng 3 năm 1975, quân ta nổ súng tiến công vào thị xã Buôn Mê Thuật, mở màn cho cuộc tiến công và nổi dậy trên toàn chiến trường miền Nam. Sau khi đập tan hệ thống phòng ngự của địch và giành quyền làm chủ hoàn toàn trên địa bàn chiến lược Tây Nguyên, chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng đã giành được thắng lợi hết sức quan trọng. Ngày 30 tháng 4 năm 1975, cả 5 cánh quân chủ lực của quân đội ta cùng tiến về Sài Gòn trong chiến dịch tổng cộng kích mang tên Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu, phối hợp với quân Sài Gòn - Gia Định đè bẹp mọi sự kháng cự cuối cùng của Mỹ - Ngụy. Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng! Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã thực hiện trọn vẹn ước mong hoài bão của Bác Hồ trước lúc Người đi xa: Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất. Đồng bào Nam - Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà ■

Tài liệu tham khảo:

1. *Lịch sử Lực lượng vũ trang nhân dân huyện Quảng Trạch, tập I (1945-1996)*. Thường vụ Huyện ủy - Đảng ủy Ban Chỉ huy Quân sự huyện Quảng Trạch xuất bản tháng 5/1998.
2. *Lịch sử Quảng Bình chống Mỹ, cứu nước (1954-1975)*. Thường vụ Tỉnh ủy - Đảng ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Bình xuất bản tháng 12/1994.
3. *Tướng lĩnh Quân đội Nhân dân Việt Nam quê hương Quảng Bình*. Nxb Quân đội Nhân dân, Hà Nội, 2015.
4. *Tài liệu Tổng kết chiến tranh du kích tỉnh Quảng Bình*.
5. *Lịch sử Đảng bộ Quảng Bình, tập II (1954-1975)*. Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Bình xuất bản tháng 2/2000.